TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YM - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HS-ST
Ngày: 17-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YM, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Diệu Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Văn Toan

Bà Trần Thị Mão

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện YM, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YM, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YM, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Tống Văn Gi, sinh năm 1981 tại YM, Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm 6, xã M, huyện YM, Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tống Văn V và bà Đinh Thị Nh, có vợ Dương Thị D và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 29 tháng 09 năm 2020 đến ngày 02 tháng 10 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; "Có mặt".

2. Họ và tên: Vũ Thế H, sinh năm 1973 tại YM, Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm 6, xã M, huyện YM, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; chức vụ Đảng, đoàn thể: Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đang bị đình chỉ sinh hoạt Đảng; con ông: Vũ Hữu A và con bà Nguyễn Thị T, có vợ Nguyễn Thị D1 và 03 con, hai con lớn đã trưởng thành, con nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 29 tháng 09 năm 2020 đến ngày 02 tháng 10 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; "Có mặt".

3. Họ và tên: Nguyễn Văn L, sinh năm 1974 tại YM, Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm 6, xã M, huyện YM, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

con ông: Nguyễn Văn Th và con bà Đào Thị S; có vợ là Nguyễn Thị L1 và 03 con, con lớn nhất đã trưởng thành, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 29 tháng 09 năm 2020 đến ngày 02 tháng 10 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; "Có mặt".

4. Họ và tên: Vũ Văn D2, sinh năm 1969 tại YM, Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm 6, xã M, huyện YM, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn Đ và con bà Nguyễn Thị X, có vợ Đinh Thị Th1 và 03 con đều đã trưởng thành; tiền án, tiền sự: Không; lịch sử bản thân: Tại Bản án số 33/2013/HS-ST ngày 29/11/2013, Tòa án nhân dân huyện YM xử phạt 3.000.000 đồng và 200.000 đồng án phí về tội "Đánh bạc", ngày 24/01/2014 chấp hành xong toàn bộ bản án; bị bắt tạm giữ từ ngày 29 tháng 09 năm 2020 đến ngày 02 tháng 10 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; "Có mặt".

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn Hưng, sinh năm 1995 "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có quen biết nhau từ trước, tối ngày 29/09/2020, Tống Văn Gi, Vũ Thế H, Vũ Văn D2 đến nhà trông coi bãi đá của Nguyễn Văn L tại Xóm 6, xã M, huyện YM, tỉnh Ninh Bình chơi. Khoảng 21 giờ cùng ngày, Tống Văn Gi nhìn thấy bộ bài tú lơ khơ để ở thành cửa sổ nên rủ H, D2, L chơi đánh bạc bằng hình thức "Tiến lên miền nam" được thua bằng tiền, theo đó mức độ được thua của mỗi ván là 5.000 đồng/1 quân bài/1 ván bài tức là ai đánh hết số bài trên tay trước thì người đó sẽ thắng và những người còn lại không được đánh nữa và sẽ phải đếm số bài trên tay để nhân với mức tiền phạt đã quy định, nếu ai lên bài được tứ quý 2, 5 đôi thông hoặc 6 đôi thông thì được ăn trắng ván bài không cần phải đánh, những người chơi còn lại bị phạt 60.000 đồng/1 người, nếu ai đánh thắng mà 1 trong số 3 người còn lại không đánh được bất kỳ 1 cây bài nào thì người đó bị phạt 60.000 đồng, người nào bị chặn 2 đen bị phạt 5.000 đồng, bị chặn 2 đỏ bị phạt 10.000 đồng. Vũ Thế H, Vũ Văn D2, Nguyễn Văn L đồng ý chơi đánh bạc với hình thức và mức sát phạt như Tống Văn Gi quy định. Sau đó Tống Văn Gi, Vũ Thế H, Vũ Văn D2, Nguyễn Văn L bắt đầu chơi đánh bạc từ lúc khoảng 21 giờ đến 22 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện YM phát hiện bắt quả tang và lập biên bản thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan đến vụ án bao gồm: 52 quân bài tú lơ khơ; 01 chiếu cói và tổng số tiền trên chiếu là 20.770.000 đồng.

Quá trình điều tra vụ án xác định tổng số tiền 20.770.000 đồng thu của Tống Văn Gi, Vũ Thế H, Vũ Văn D2, Nguyễn Văn L đều được sử dụng vào mục đích đánh bạc. Số tiền sử dụng để đánh bạc và mức độ thắng thua của từng người từ khi đánh bạc cho đến khi bị bắt cụ thể như sau: Tống Văn Gi sử dụng số tiền 6.200.000 đồng, khi bị bắt thua 660.000 đồng; Vũ Thế H sử dụng số tiền 9.500.000 đồng, khi

bị bắt thắng 140.000 đồng; Nguyễn Văn L sử dụng số tiền 3.570.000 đồng, khi bị bắt thua 440.000 đồng, Vũ Văn D2 sử dụng số tiền 1.500.000 đồng, khi bị bắt thắng 960.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 50/CT-VKS ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YM đã truy tố Tống Văn Gi, Vũ Thế H, Vũ Văn D2, Nguyễn Văn L về tội "Đánh bạc" theo khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Tống Văn Gi, Vũ Thế H, Vũ Văn D2, Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YM giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố để xét xử các bị cáo Tống Văn Gi, Vũ Thế H, Vũ Văn D2, Nguyễn Văn L về tội "Đánh bạc" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Vũ Văn D2 từ 6 đến 9 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 3 ngày tạm giam bằng 9 ngày cải tạo không giam giữ, khấu trừ từ 5 đến 10% thu nhập hàng tháng, phạt tiền bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Thế H): Xử phạt bị cáo Tống Văn Gi từ 23 đến 25 triệu đồng, bị cáo Vũ Thế H và bị cáo Nguyễn Văn L mỗi bị cáo từ 20 đến 23 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 20.770.000 đồng các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu cói cũ đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện YM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện YM, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị

cáo Tống Văn Gi, Vũ Thế H, Vũ Văn D2, Nguyễn Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi phạm tội. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 29/09/2020 tại nhà coi bãi đá của gia đình Nguyễn Văn L thuộc xóm 6, xã M, huyện YM, tỉnh Ninh Bình; Tống Văn Gi, Vũ Thế H, Vũ Văn D2, Nguyễn Văn L có hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với hình thức đánh "Tiến lên miền nam" đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an huyện YM phát hiện bắt quả tang, thu giữ số tiền 20.770.000 đồng. Quá trình điều tra chứng minh, số tiền các bị cáo trực tiếp sử dụng vào việc đánh bạc là 20.770.000 đồng. Các bị cáo là người có năng lực hành vi đầy đủ, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

" **Điều 321 Bộ luật hình sự:**

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện YM truy tố các bị cáo Tống Văn Gi, Vũ Thế H, Vũ Văn D2, Nguyễn Văn L về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương. Vì vậy việc đưa các bị cáo ra truy tố, xét xử và áp dụng hình phạt đối với các bị cáo là cần thiết nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Xét về vai trò của các bị cáo: Vụ án không có sự bàn bạc, phân công từ trước, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Tống Văn Gi là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác đánh bạc, đưa ra hình thức chơi và mức sát phạt nên Gi là người giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Các bị cáo Vũ Thế H, Vũ Văn D2, Nguyễn Văn L khi được rủ chơi đánh bạc thì tích cực hưởng ứng, tham gia đánh bạc ngay, căn cứ vào số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc để xác định vai trò của các bị cáo như sau: bị cáo Vũ Thế H giữ vai trò thứ hai, bị cáo Nguyễn Văn L giữ vai trò thứ ba, bị cáo Vũ Văn D2 giữ vai trò thứ tư

trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Tống Văn Gi, Vũ Thế H, Nguyễn Văn L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo Tống Văn Gi, Vũ Thế H, Vũ Văn D2, Nguyễn Văn L đều thật thà khai báo. Bị cáo Vũ Thế H có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, có 01 con bị khuyết tật nặng, có đơn trình bày hoàn cảnh có xác nhận của chính quyền địa phương, Vì vậy, các bị cáo Tống Văn Gi, Nguyễn Văn L được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Thế H được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Vũ Văn D2 được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tiền án, tiền sự: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự.

- Về nhân thân:

Bị cáo Vũ Văn D2 đã từng bị xét xử về tội "Đánh bạc" theo Bản án số 33 ngày 29/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện YM, tỉnh Ninh Bình.

[5] Xét tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, vai trò của các bị cáo trong vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống lành mạnh, văn hóa, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Các bị cáo đã nhận thức rõ việc rủ rê, tụ tập đánh bạc là vi phạm pháp luật, song để thỏa mãn nhu cầu sát phạt nhau bằng tiền và hưởng lợi từ việc làm trái pháp luật đó, các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo Vũ Văn D2 về nhân thân đã từng bị xét xử về tội "Đánh bạc", trong vụ án bị cáo tham gia với vai trò cuối, số tiền đánh bạc ít, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội, cần áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, khấu trừ thu nhập và áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cũng đủ để cải tạo, giáo dục và tạo điều kiện cho bị cáo nhận thức, sửa chữa sai lầm. Khi lượng hình cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 cho bị cáo.

Các bị cáo Tống Văn Gi, Vũ Thế H, Nguyễn Văn L đều phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tiền là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ: số tiền 20.770.000 đồng các bị cáo sử dụng để đánh bạc, 52 quân bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu cói cũ đã qua sử

dụng.

Xét thấy: 52 quân bài tú lơ khơ là công cụ phương tiện phạm tội, , 01 chiếc chiếu cói cũ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 20.770.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc là số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc, thu lợi bất chính cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Do bị tuyên có tội nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 36; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Văn D2;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tống Văn Gi và bị cáo Nguyễn Văn L;

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Thế H;

- Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố các bị cáo Tống Văn Gi, Vũ Thế H, Vũ Văn D2, Nguyễn Văn L phạm tội "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn D2 6 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 3 (Ba) ngày tạm giữ (Từ ngày 29/9/2020 đến ngày 02/10/2020) bằng 9 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ; Khấu trừ 5% thu nhập trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ; Phạt bổ sung 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo Vũ Văn D2 được tính từ ngày cơ quan tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Vũ Văn D2 cho UBND xã M, huyện YM, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã M trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Xử phạt bị cáo Tống Văn Gi 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Vũ Thế H 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 20.770.000đ (Hai mươi triệu bẩy trăm bẩy mươi nghìn đồng) đã thu giữ của các bị cáo.

Số tiền hiện đang được quản lý tại Kho bạc Nhà nước huyện YM theo ủy nhiệm chi lập ngày 21/10/2020 giữa Công an huyện YM và Chi cục thi hành án dân sự huyện YM.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chiếu cói cũ kích thước (1,9x1,2)m, 52 quân bài tú lơ khơ.

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/10/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YM và Chi cục thi hành án dân sự huyện YM.

3. Án phí: Buộc các bị cáo Tống Văn Gi, Vũ Thế H, Vũ Văn D2, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 17/11/2020.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (1);
- VKSND huyện YM (1);
- Công an huyện YM (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Ninh Bình (1);
- Chi cục THA dân sự huyện YM (1);
- UBND xã M (1);
- Bị cáo (4);
- Lưu Hồ sơ (1);
- Lưu VP (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
PHẠM DIỆU OANH

(ĐÃ KÝ)